

Bản án số: 52/2017/HSST

Ngày 25/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng;
2. Ông Chu Mạnh Dũng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhượng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2017/HSST, ngày 29 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Ngọc Văn T, sinh năm 1993 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 1/12; con ông: Ngọc Văn T1 (đã chết); con bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1971. Vợ Nông Thị N, sinh năm 1992; có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại: Ngọc Văn L, sinh năm 1981; trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Ngọc Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ, ngày 15 tháng 10 năm 2017, Ngọc Văn T cùng mẹ là Hoàng Thị L; em trai Ngọc Văn N, vợ Nông Thị N đang đào móng nhà để xây bếp gia đình, do việc đào móng không được thẳng, Ngọc Văn T đến nhà ông Hoàng Văn N người cùng thôn, nhờ ông N giúp gia đình anh chỉnh hộ móng nhà, khi T đến ông N đang ngủ trưa, không nhờ được ông N, T quay về được mẹ cho biết chú L (Ngọc Văn L) là chú họ của T, sang chửi bới và đe dọa, nhổ cộc cằn, cản trở không cho đào móng tiếp, nghe mẹ kể lại sự việc như vậy, T ra cạnh móng nhà bếp lấy con dao, dạng dao quắm đi tìm L để hỏi rõ chuyện, T gặp L đang đứng ở đường trong thôn, cách nhà T khoảng 20m, T gọi L “Mày về đây để tao nói chuyện một tí” nhưng L đi vòng qua nhà T về nhà không

nói gì, T đi qua bếp nhà T chặn L lại và cầm con dao quắm trên tay, T và L đứng đối diện, cách nhau khoảng 01m, T và L cãi nhau về việc L cản trở không cho gia đình T đào móng nhà bếp, L nói tao không cho mày làm, T chửi L mày có muốn tao chém chết không, T cầm dao dùng đầu gỗ chọc một phát vào vùng sườn trái của L, L lấy trong túi áo đang mặc ra một con dao nhọn, màu trắng, dạng dao gấp, chiều dài khoảng 20cm, mở lưỡi dao ra cầm dao tên tay và đi thẳng về nhà L. T cầm dao đi theo L, hai người vẫn lời qua tiếng lại cãi nhau, đến sân nhà L và T cùng dừng lại, cách nhau khoảng 01m, T cầm dao chém khoảng hai đến ba lần trước mặt L để dọa L, lần thứ ba T chém trúng vào khuỷu tay phải của L, sau khi sự việc xảy ra thì mẹ và em trai T đến can ngăn, khi bị T chém, L cũng nhặt lấy hòn đá cầm trên tay, T nói anh L là “mày đặt hòn đá xuống không tao chém chết” L bỏ hòn đá và lấy vỏ trai bìa, L và T cùng tiến lại gần nhau, T hét lên và chạy về phía L, thấy vậy L bỏ chạy, T đuổi theo L khoảng 05 m rồi bỏ về nhà, L được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 242/2017/TgT, ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định pháp y về thương tích (tại thời điểm) kết luận tỷ lệ tổn thương của Ngọc Văn L giám định cụ thể:

Vết thương vùng khuỷu tay phải, vết mổ cánh tay phải xuống đến khuỷu tay phải, tỷ lệ giám định tại thời điểm là 10%

Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 279/2017/TgT, ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngọc Văn L cụ thể:

- 03 sẹo lớn, vết thương, vết mổ và vết xước tỷ lệ: 10%
- Gãy trên lồi cầu xương cánh tay phải, hạn chế gấp duỗi khớp khuỷu tỷ lệ: 21%
- Gãy xương sườn IV, tỷ lệ: 03%.

Cộng tỷ lệ thương tích là: 31%.

Về bồi thường dân sự: Ngọc Văn L yêu cầu bồi thường, tổng cộng các khoản tiền là 93.500.000 đồng, ngày 06 tháng 12 năm 2017 Ngọc Văn T nộp đơn tự nguyện thỏa thuận về bồi thường thương tích cho người bị hại Ngọc Văn L số tiền là 40.000.000 đồng và đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Ngọc Văn T

Tại phiên tòa quá trình thẩm vấn và tranh luận bị cáo Ngọc Văn T, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Với hành vi như nội dung bản Cáo trạng số 60/KSĐT-TA ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình đã truy tố bị cáo Ngọc Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét áp dụng khoản 3, Điều 104 Bộ luật hình sự; Điều 33; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình

sự, tuyên bố bị cáo Ngọc Văn T phạm tội cố ý gây thương tích, đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo Ngọc Văn T và người bị hại Ngọc Văn L.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng gây án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ, ngày 15 tháng 10 năm 2017, Ngọc Văn T cùng mẹ, em trai và vợ đang đào móng nhà để xây bếp của gia đình, thì xảy ra mâu thuẫn về đất đai với Ngọc Văn L (Ngọc Văn L là chú họ), khi Ngọc Văn T đào móng nhà Ngọc Văn L sang chửi bới, đe dọa, nhổ cộc cằn, cản trở không cho Ngọc Văn T đào móng tiếp, do quá bức xúc trước hành vi cản trở vô lý của Ngọc Văn L nên bị cáo không kiềm chế được bản thân đã cầm dao tìm Ngọc Văn L nói chuyện và chém Ngọc Văn L trúng vào khuỷu tay phải, khi sự việc xảy ra mẹ và em trai của Ngọc Văn T đến can ngăn. Ngọc Văn L được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 242/2017/TgT, ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định pháp y về thương tích (tại thời điểm) kết luận tỷ lệ tổn thương của Ngọc Văn L là 10%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 279/2017/TgT, ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- 03 sẹo lớn, vết thương, vết mổ và vết xước tỷ lệ: 10%
- Gãy trên lồi cầu xương cánh tay phải, hạn chế gấp duỗi khớp khuỷu tỷ lệ: 21%
- Gãy xương sườn IV, tỷ lệ: 03%.

Cộng tỷ lệ thương tích là: 31%.

Với hành vi như trên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình đã truy tố bị cáo Ngọc Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của Ngọc Văn L được pháp luật Nhà nước bảo vệ, hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của

Ngọc Văn L, gây mất an ninh trật tự, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và gia đình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc mình đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã khắc phục xong hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đây là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 nên áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Không có

Xét về nhân thân: Bị cáo là lao động chính, con còn nhỏ, gia đình là hộ nghèo năm 2017, sống ở vùng sâu, vùng xa, xã đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa thấp 1/12. Tại địa phương bản thân bị cáo và gia đình chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Khi xét xử các vụ án hình sự thuộc các trường hợp “Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành” quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Tòa án cần căn cứ vào quy định tại khoản 1, 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH 14 và hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH 13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH 13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH 13 để giải quyết vụ án. Theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999: Tội Cố ý gây thương tích có khung hình phạt từ 05 đến 15 năm tù. Theo quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tội Cố ý gây thương tích có khung hình phạt từ 05 đến 10 năm tù. Nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội khi quyết định hình phạt đối với Ngọc Văn T

Đối với người bị hại, xảy ra vụ việc trên là do hành vi trái pháp luật của người bị hại, sang chửi bới, nhổ cộc cằn, đe dọa cản trở việc đào móng nhà của bị cáo nên mới xảy ra vụ việc. Khi xảy ra sự việc bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận các khoản chi phí bồi thường tổng số 40.000.000 đồng, xác nhận đã bị cáo đã bồi thường xong, Hội đồng xét xử không xem xét. Trước khi mở phiên tòa người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa hôm nay người bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng: 01 con dao quắm cán gỗ dài 38 cm, phần lưỡi dao dài 28 cm, phần cán dao dài 10 cm; 01 con dao bằng kim loại (dao gập). Xác định vật chứng

trên có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ vật chứng gây án.

Xét về lời luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp tính chất hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngọc Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47; Điều 33 của Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH 14 và hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH 13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH 13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH 13; khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Ngọc Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 con dao quắm cán gỗ dài 38 cm, phần lưỡi dao dài 28 cm, phần cán dao dài 10 cm; 01 con dao bằng kim loại (dao gập).

(Tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận ngày 28/10/2017)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Ngọc Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện Lộc Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Hoàng Thị Ngọc

